

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thực tập cơ sở đối với các ngành đào tạo trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐT ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và nhân viên trong Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 2050/QĐ-ĐHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-ĐHĐT ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học; trình độ cao đẳng Giáo dục Mầm non;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thực tập cơ sở đối với các ngành đào tạo trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, trưởng các đơn vị, tập thể, cá nhân của Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐT (K).

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Văn Thống



QUY ĐỊNH

Thực tập cơ sở đối với các ngành đào tạo trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy

(Kèm theo Quyết định số 222/QĐ-DHĐT ngày 09 tháng 11 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định cụ thể các nội dung học phần thực tập cơ sở dành cho các ngành đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Đồng Tháp (viết tắt là Trường) tổ chức thực hiện tại các cơ sở giáo dục, đơn vị, doanh nghiệp (gọi chung là Cơ sở thực tập).
2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên, giảng viên, viên chức và các Cơ sở thực tập được quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Mục đích và yêu cầu của thực tập cơ sở

1. Mục đích
 - a) Quán triệt nguyên lý giáo dục, học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn; phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của sinh viên trong quá trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương;
 - b) Giúp sinh viên củng cố lý thuyết đã học, vận dụng vào thực tiễn hình thành các kỹ năng nghề nghiệp cần có, đồng thời là cơ sở để thực hiện các đề tài thực tập tốt nghiệp.
2. Yêu cầu
 - a) Học phần thực tập cơ sở được thực hiện theo đề cương chi tiết trong chương trình đào tạo, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế;
 - b) Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa sinh viên với các Cơ sở thực tập, tạo điều kiện thuận lợi trong hợp tác giữa Trường và Cơ sở thực tập;
 - c) Ngoài thực hiện các nội dung theo Quy định này, sinh viên, giảng viên và các đơn vị có liên quan đồng thời tuân thủ các quy định hiện hành của Trường, Cơ sở thực tập.

Điều 3. Điều kiện Cơ sở thực tập và giáo viên, cán bộ tham gia hướng dẫn thực tập cơ sở

1. Cơ sở thực tập sư phạm
 - a) Là các trường mầm non, phổ thông;
 - b) Có môi trường sư phạm và chất lượng giáo dục tốt; đội ngũ giáo viên có năng lực và kinh nghiệm sư phạm để hướng dẫn sinh viên thực tập; có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đảm bảo các yêu cầu về nội dung thực tập cho sinh viên;
 - c) Giáo viên hướng dẫn thực tập là người trực tiếp giảng dạy hoặc tham gia hoạt động giáo dục tại Cơ sở thực tập, có thời gian giảng dạy và giáo dục ít nhất từ 3 năm

trở lên; đạt tiêu chuẩn nhà giáo theo quy định tại khoản 1, Điều 67 của Luật Giáo dục năm 2019; có uy tín, trách nhiệm và được Cơ sở thực tập phân công.

2. Cơ sở thực tập ngoài sư phạm

a) Là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong cả nước;

b) Doanh nghiệp tiếp nhận thực tập phải có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, địa chỉ trụ sở, địa chỉ nơi thực tập và có thời gian hoạt động từ 12 tháng trở lên. Cơ sở thực tập đảm bảo bố trí thời gian thực tập của sinh viên tối thiểu 08 buổi/tuần, phân công nhân sự chuyên trách hướng dẫn sinh viên thực tập;

c) Cán bộ hướng dẫn tại Cơ sở thực tập là công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh đang trực tiếp thực hiện công việc phù hợp với nội dung thực tập của sinh viên, có kinh nghiệm trong công việc từ 12 tháng trở lên.

Điều 4. Giảng viên phụ trách đoàn/ giảng viên hướng dẫn thực tập cơ sở

1. Là giảng viên cơ hữu của Trường đã hoàn thành tập sự, có trình độ thạc sĩ trở lên và am hiểu nội dung thực tập cơ sở, có kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hành, thực tập.

2. Số lượng sinh viên/giảng viên được phân bổ theo tình hình thực tế sau khi sinh viên đăng ký thực tập cơ sở.

Điều 5. Kinh phí thực tập cơ sở

1. Kinh phí cho các hoạt động thực tập cơ sở được chi theo Quy chế Tài chính nội bộ của Trường.

2. Sinh viên đăng ký học lại, học cải thiện học phần thực tập cơ sở phải nộp học phí của học phần theo quy định.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG THỰC TẬP CƠ SỞ

Điều 6. Điều kiện để sinh viên tham gia thực tập cơ sở

1. Sinh viên tích lũy từ 50% tín chỉ trong chương trình đào tạo.

2. Sinh viên không bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự đến thời điểm đăng ký thực tập.

3. Sinh viên phải đăng ký thực tập cơ sở theo hướng dẫn của Phòng Đào tạo.

Điều 7. Nội dung thực tập cơ sở đối với các ngành sư phạm

1. Tìm hiểu thực tế giáo dục

a) Tìm hiểu chủ trương, biện pháp đổi mới công tác quản lý hoạt động dạy - học; tìm hiểu tình hình địa phương; chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và các hoạt động Đoàn, Đội, Hội, Tổ chuyên môn và của giáo viên;

b) Nghiên cứu chương trình phổ thông tổng thể, chương trình dạy - học bộ môn và tình hình thực hiện chương trình;

c) Tìm hiểu các loại hồ sơ, sổ sách; cách đánh giá, cho điểm, phân loại học lực, hạnh kiểm của học sinh và các tài liệu hướng dẫn chuyên môn khác của các cấp quản lý giáo dục;

- d) Viết bài thu hoạch tìm hiểu thực tế ở Cơ sở thực tập.
2. Tìm hiểu hoạt động giảng dạy
- a) Dự giờ tiết dạy minh họa của giáo viên hướng dẫn theo đề cương chi tiết học phần thực tập cơ sở;
- b) Xây dựng kế hoạch bài dạy trước khi dự giờ và được giáo viên hướng dẫn nhận xét, phê duyệt để làm căn cứ cho việc đánh giá cuối đợt thực tập cơ sở;
- c) Căn cứ vào năng lực, sự chuẩn bị của sinh viên, giáo viên hướng dẫn cho sinh viên tự đăng ký hoặc chọn sinh viên trong nhóm để thực hiện tiết dạy trên lớp.
3. Tìm hiểu hoạt động chủ nhiệm
- a) Tìm hiểu về nội dung công việc của người giáo viên chủ nhiệm; hồ sơ công tác chủ nhiệm, phân loại học lực, hạnh kiểm của học sinh;
- b) Dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm của giáo viên hướng dẫn theo đề cương chi tiết học phần thực tập cơ sở. Tham dự các buổi sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội và văn nghệ thể thao của lớp thực tập;
- c) Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm tuần, tiết sinh hoạt chủ nhiệm trước khi dự giờ.

Điều 8. Nội dung thực tập cơ sở đối với các ngành ngoài sư phạm

1. Tìm hiểu quá trình thành lập và phát triển của Cơ sở thực tập; các thông tin định danh (tên, địa chỉ, mã số thuế, hình thức sở hữu,...); ngành nghề kinh doanh và lĩnh vực hoạt động; tổ chức sản xuất kinh doanh và quy trình sản xuất sản phẩm; quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ, giải quyết công việc của Cơ sở thực tập; cơ cấu tổ chức, bộ máy và mối quan hệ công tác của Cơ sở thực tập.
2. Nghiên cứu, thu thập tài liệu về Cơ sở thực tập và số liệu thực tế, chuyên môn có liên quan để viết báo cáo thực tập cơ sở.
3. Tham gia công việc thực tế để thực hành kỹ năng nghề nghiệp dưới sự hướng dẫn của cán bộ quản lý hoặc chuyên trách tại Cơ sở thực tập.
4. Viết báo cáo thực tập cơ sở và nộp đúng quy định, đảm bảo các yêu cầu về hình thức và nội dung được quy định trong đề cương chi tiết.

Điều 9. Đánh giá thực tập cơ sở

Điểm học phần thực tập cơ sở được tính theo thang điểm 10 và được làm tròn một chữ số thập phân.

1. Đối với các ngành sư phạm
- a) Điểm tìm hiểu thực tế giáo dục (K1): bài thu hoạch tìm hiểu thực tế giáo dục do Ban Giám hiệu Cơ sở thực tập chấm và ghi vào phiếu đánh giá (*Phụ lục 2*);
- b) Điểm tìm hiểu hoạt động giảng dạy (K2): Giáo viên hướng dẫn thực tập cơ sở chấm điểm tìm hiểu hoạt động giảng dạy của sinh viên. Giáo viên hướng dẫn chấm điểm theo định mức sau: cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông 4 tiết/sinh viên; cấp tiểu học 8 tiết/ sinh viên; cấp mầm non 4 tiết/sinh viên. Điểm tìm hiểu hoạt động giảng dạy là điểm trung bình chung của các tiết tham gia hoạt động giảng dạy (*Phụ lục 4*);
- c) Điểm tìm hiểu hoạt động chủ nhiệm (K3): Giáo viên hướng dẫn thực tập cơ sở chấm điểm tìm hiểu hoạt động chủ nhiệm của sinh viên. Giáo viên hướng dẫn chấm điểm theo định mức sau: 02 tiết/sinh viên. Điểm tìm hiểu hoạt động chủ nhiệm là điểm

trung bình của các tiết tham gia hoạt động chủ nhiệm (*Phụ lục 5*);

Đối với ngành Mầm non, điểm tham gia tổ chức hoạt động và chăm sóc trẻ (K3) do giáo viên hướng dẫn chấm. Giáo viên hướng dẫn chấm điểm theo định mức sau: 02 tiết/sinh viên (1 nhà trẻ, 1 mẫu giáo) (*Phụ lục 6*).

d) Điểm học phần thực tập cơ sở được tính theo công thức:

$$\text{Điểm TTCS} = (K1 \times 0,4) + (K2 \times 0,3) + (K3 \times 0,3).$$

2. Đối với các ngành ngoài sư phạm

a) Điểm quá trình thực tập cơ sở (K1): cán bộ hướng dẫn tại Cơ sở thực tập chấm điểm quá trình thực tập của sinh viên, ghi vào phiếu đánh giá quá trình thực tập và gửi cho sinh viên để hoàn thành hồ sơ thực tập cơ sở (*Phụ lục 12*);

b) Điểm báo cáo thực tập cơ sở (K2): là điểm do giảng viên hướng dẫn đánh giá bài báo cáo thực tập cơ sở (*Phụ lục 13*);

c) Điểm học phần thực tập cơ sở được tính theo công thức:

$$\text{Điểm TTCS} = (K1 \times 0,6) + (K2 \times 0,4).$$

Điều 10. Hồ sơ thực tập cơ sở

Hồ sơ của sinh viên được tập hợp theo đoàn đối với các ngành sư phạm và tập hợp theo lớp đối với các ngành ngoài sư phạm, nộp cho cán bộ quản lý học tập của Khoa lưu trữ theo quy định, bao gồm:

1. Đối với các ngành sư phạm

a) Bài thu hoạch tìm hiểu thực tế trường phổ thông (*Phụ lục 1*);

b) Phiếu đánh giá tìm hiểu thực tế giáo dục (*Phụ lục 2*);

c) Kế hoạch dạy học, chủ nhiệm được giáo viên hướng dẫn phê duyệt và phiếu dự giờ (*Phụ lục 3*);

đ) Phiếu đánh giá tìm hiểu hoạt động giảng dạy (*Phụ lục 4*);

e) Phiếu đánh giá tìm hiểu hoạt động chủ nhiệm (*Phụ lục 5*) hoặc phiếu đánh giá hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng (*Phụ lục 6*)

2. Đối với các ngành ngoài sư phạm

a) Đơn xin thực tập (*Phụ lục 10*);

b) Thư giới thiệu sinh viên thực tập cơ sở;

c) Bản sao quy định thực tập cơ sở;

d) Giấy tiếp nhận sinh viên thực tập cơ sở (*Phụ lục 11*);

đ) Phiếu đánh giá quá trình thực tập cơ sở (*Phụ lục 12*);

e) 01 quyển báo cáo kết quả thực tập cơ sở (*theo đề cương chi tiết học phần*).

3. Hồ sơ gửi về Phòng Đào tạo lưu trữ bao gồm:

a) Báo cáo tổng kết hoạt động thực tập cơ sở các ngành sư phạm (*Phụ lục 8*);

b) Báo cáo tổng kết hoạt động thực tập cơ sở các ngành ngoài sư phạm (*Phụ lục 15*);

đ) Báo cáo tình hình phụ trách thực tập cơ sở các ngành sư phạm (*Phụ lục 9*).

CHƯƠNG III**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC ĐƠN VỊ VÀ CÁ NHÂN****Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị và cá nhân tại Trường****1. Phòng Đào tạo**

- a) Tham mưu xây dựng kế hoạch thực tế thực tập cơ sở đến các khoa đào tạo theo biên chế năm học;
- b) Tham mưu Lãnh đạo Trường thành lập Ban chỉ đạo, các đoàn sinh viên thực tập và giảng viên phụ trách đoàn thực tập cơ sở;
- c) Hướng dẫn các thủ tục, cung cấp các biểu mẫu liên quan đến thực tập cơ sở;
- d) Trực tiếp theo dõi, quản lý chung trong quá trình tổ chức thực hiện thực tập cơ sở;
- đ) Tiếp nhận các ý kiến phản hồi trong quá trình tổ chức thực hiện; báo cáo tổng hợp đợt thực tập cơ sở;
- e) Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng để hoàn thiện các quy định về thực tập cơ sở.

2. Khoa đào tạo

- a) Khoa hỗ trợ liên hệ, kết nối với Cơ sở thực tập nghề nghiệp, tư vấn cho sinh viên đăng ký thực tập cơ sở;
- b) Phân công giảng viên tham gia phụ trách, hướng dẫn thực tập cơ sở theo quy định tại Điều 4 của Quy định này;
- c) Phổ biến Quy định về thực tập cơ sở cho sinh viên trước khi tham gia hoạt động này;
- d) Xây dựng và công bố đến sinh viên đề cương chi tiết học phần thực tập cơ sở;
- đ) Theo dõi tiến độ thực tập; quản lý sinh viên trong quá trình tham gia các hoạt động thực tập cơ sở;
- e) Kết thúc thời gian thực tập, khoa gửi báo cáo tổng kết về Phòng Đào tạo và gửi bảng điểm về Phòng Đảm bảo chất lượng;

3. Giảng viên phụ trách đoàn/hướng dẫn thực tập cơ sở

- a) Làm việc với đại diện của Cơ sở thực tập, giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong thời gian thực tập;
- b) Kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc triển khai thực hiện quá trình thực tập cơ sở của sinh viên theo đúng quy định. Các vấn đề phát sinh trong quá trình hướng dẫn thực tập cơ sở phải báo cáo cho Lãnh đạo Khoa để kịp thời xử lý;
- c) Thống nhất với Cơ sở thực tập các vấn đề chuyên môn, thang điểm đánh giá đảm bảo tính công bằng, khách quan;
- d) Lập kế hoạch hướng dẫn sinh viên thực tập cơ sở và báo cáo tổng kết hoạt động của đoàn phụ trách; sinh hoạt, hướng dẫn cho sinh viên các nội dung trong đề cương chi tiết học phần thực tập cơ sở; hướng dẫn sinh viên thực hiện báo cáo theo quy định;
- đ) Giảng viên đến làm việc tại cơ sở thực tập phải có kế hoạch và giấy giới thiệu của Trường, đóng dấu xác nhận của cơ sở thực tập để làm cơ sở cho việc tính chế độ

cho giảng viên theo Quy chế tài chính nội bộ của Trường;

e) Nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, tính trung thực của sinh viên; phát hiện và ngăn chặn việc sao chép số liệu, thông tin thiếu trung thực của sinh viên;

g) Đề nghị khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc hoặc kỷ luật những trường hợp vi phạm nội quy, quy định trong quá trình thực tập.

4. Sinh viên

a) Đăng ký học phần thực tập cơ sở theo kế hoạch đào tạo;

b) Chấp hành nội quy, quy định của Cơ sở thực tập và của Trường;

c) Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định của thực tập cơ sở;

d) Có quyền khiếu nại về kết quả thực tập của bản thân (nếu có);

đ) Trong thời gian thực tập cơ sở sinh viên không được tham gia các hoạt động học tập tại Trường (các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định);

e) Nộp hồ sơ thực tập cơ sở cho khoa đào tạo.

5. Phòng Đảm bảo chất lượng: Nhập điểm và lưu giữ kết quả thực tập cơ sở.

6. Phòng Thanh tra – Pháp chế: Theo dõi, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về thực tập cơ sở.

7. Phòng Kế hoạch – Tài chính

a) Phối hợp với Phòng Đào tạo tham mưu quy định về định mức hỗ trợ kinh phí cho công tác thực tập cơ sở tại các Cơ sở thực tập;

b) Thanh toán chế độ cho các cá nhân, đơn vị đối với công tác thực tập cơ sở theo Quy chế tài chính nội bộ của Trường.

8. Phòng Thông tin - Truyền thông: Truyền thông về các hoạt động liên quan đến công tác thực tập cơ sở.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân tại Cơ sở thực tập

1. Cơ sở thực tập sư phạm

a) Thành lập Ban chỉ đạo thực tập cơ sở do Hiệu trưởng Cơ sở thực tập ra quyết định thành lập. Thành phần Ban chỉ đạo gồm: Lãnh đạo trường, đại diện lãnh đạo các Tổ chuyên môn có liên quan;

b) Cơ sở thực tập tiếp nhận sinh viên; tổ chức thực hiện các nội dung thực tập cơ sở theo kế hoạch và cử giáo viên hướng dẫn sinh viên thực hiện các nội dung liên quan đến các hoạt động thực tập cơ sở;

c) Phân công giáo viên hướng dẫn hoạt động giảng dạy hoặc hoạt động chủ nhiệm không quá 8 sinh viên/giáo viên;

d) Quản lý sinh viên trong thời gian thực tập cơ sở;

đ) Đánh giá, xếp loại sinh viên khi kết thúc đợt thực tập cơ sở;

e) Lập báo cáo tổng kết đợt thực tập cơ sở;

g) Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm sau khi kết thúc đợt thực tập cơ sở;

h) Đề nghị khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc hoặc kỷ luật những trường hợp vi phạm nội quy, quy định tại Cơ sở thực tập.

2. Cơ sở thực tập ngoài sư phạm

- a) Thủ trưởng các Cơ sở thực tập quy định số lượng sinh viên thực tập mà cơ sở có thể tiếp nhận và cử cán bộ nhận hồ sơ xin thực tập của sinh viên;
- b) Đón tiếp sinh viên, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong quá trình thực tập cơ sở;
- c) Phân công cán bộ, chuyên viên có năng lực, có kinh nghiệm và có tinh thần trách nhiệm hướng dẫn sinh viên thực tập;
- d) Lập kế hoạch hướng dẫn sinh viên thực tập, xác định yêu cầu, nội dung từng mặt hoạt động và đề xuất các biện pháp chỉ đạo thực hiện các nội dung thực tập;
- đ) Quản lý sinh viên trong suốt thời gian thực tập tại đơn vị;
- e) Đề nghị khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc hoặc kỷ luật những trường hợp vi phạm nội quy, quy định tại Cơ sở thực tập.

3. Cán bộ, giáo viên hướng dẫn thực tập cơ sở

- a) Nêu cao tinh thần gương mẫu, ý thức trách nhiệm, tôn trọng và tạo điều kiện cho sinh viên phát huy tinh thần sáng tạo trong quá trình thực tập cơ sở;
- b) Hướng dẫn sinh viên thực hành các kỹ năng nghề nghiệp gắn liền với chuyên môn tại Cơ sở thực tập, phù hợp với chuyên ngành đào tạo của sinh viên;
- c) Đánh giá kết quả thực tập cơ sở của sinh viên một cách chính xác, công bằng và khách quan;
- d) Đề nghị Thủ trưởng Cơ sở thực tập khen thưởng hoặc kỷ luật đối với sinh viên tham gia hoạt động thực tập cơ sở.

Điều 13. Khen thưởng, kỷ luật

1. Khen thưởng

Sinh viên có thành tích xuất sắc trong đợt thực tập cơ sở, tùy theo mức độ được giảng viên hướng dẫn phối hợp với giáo viên, cán bộ hướng dẫn tại cơ sở đề xuất với Lãnh đạo Trường (thông qua Phòng Đào tạo) có hình thức khen thưởng phù hợp.

2. Kỷ luật

Sinh viên vi phạm làm ảnh hưởng đến uy tín của Cơ sở thực tập và kết quả thực tập nghề nghiệp tùy theo mức độ sẽ bị xử lý tương ứng theo các hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo và đình chỉ, cụ thể:

- Khiển trách: trừ 2,0 điểm trong kết quả cuối cùng của đợt thực tập cơ sở. Áp dụng đối với sinh viên vi phạm một trong các lỗi sau đây: vắng mặt ngày đầu tiên của đợt thực tập cơ sở; vắng mặt 1/5 tổng số buổi sinh hoạt của đoàn;

- Cảnh cáo: trừ 4,0 điểm trong kết quả cuối cùng của đợt thực tập cơ sở. Áp dụng đối với sinh viên vi phạm một trong các lỗi sau đây: vắng mặt 2 ngày đầu tiên của đợt thực tập cơ sở; vắng 1/8 tổng số ngày thực tập cơ sở; bị khiển trách lần thứ hai; vắng 1/3 tổng số buổi sinh hoạt đoàn; vi phạm các quy định của Cơ sở thực tập, nội quy của đoàn, hoặc không hoàn thành các công việc mà nhóm, đoàn giao cho; có thái độ sai trái với cán bộ hướng dẫn ở cơ sở, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Đình chỉ: sinh viên sẽ nhận điểm 0 khi bị đình chỉ thực tập cơ sở. Áp dụng đối với sinh viên vi phạm một trong các lỗi sau đây: vắng 3 ngày đầu thực tập cơ sở; vắng

1/5 tổng số ngày thực tập cơ sở; bị cảnh cáo lần thứ hai; vắng 2/3 tổng số buổi sinh hoạt của nhóm, đoàn; vi phạm nghiêm trọng quy định này, quy định của cơ sở, nội quy của đoàn; có hành vi sai trái, gây hậu quả nghiêm trọng đối với cán bộ hướng dẫn ở cơ sở thực tập và nội bộ đoàn.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành theo Quyết định ban hành của Hiệu trưởng.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần thiết sửa đổi, bổ sung nội dung Quy định này cho phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế của Trường, các đơn vị, cá nhân đóng góp và đề xuất ý kiến bằng văn bản gửi về Phòng Đào tạo để trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.